

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Auxiliary contact block, TeSys Deca, 4NO, front mounting, screw clamp terminals

LADN40

Main

Range	TeSys TeSys Deca
Product name	TeSys Deca
Product or component type	Auxiliary contact block
Device short name	LADN
Range compatibility	TeSys D CAD TeSys D LC1D TeSys F LC1F TeSys F CR1F TeSys Deca CAD TeSys Deca LC1D
Mounting location	Front
Pole contact composition	4 NO
Contacts operation	Instantaneous
[Ue] rated operational voltage	690 V AC 25...400 Hz
[Ie] rated operational current	6 A at 120 V AC-15 1.04 A at 690 V AC-15 0.55 A at 125 V DC-13 0.1 A at 600 V DC-13
[Ui] rated insulation voltage	690 V conforming to IEC 60947-5-1 600 V conforming to UL 600 V conforming to CSA
[Ith] conventional free air thermal current	10 A (at 60 °C)
Standards	EN/IEC 60947-5-1 GB/T 14048.5 EN 50012 UL 60947-5-1 CSA C22.2 No 60947-5-1 IEC 60335-1:Clause 30.2 IEC 60335-2-40:Annex JJ UL 60335-2-40:Annex JJ
Product certifications	CB Scheme UL CSA CCC EAC UKCA

Complementary

Irms rated making capacity	140 A AC conforming to IEC 60947-5-1 250 A DC conforming to IEC 60947-5-1
Permissible short-time rating	100 A 60 °C 1 s 120 A 60 °C 500 ms 140 A 60 °C 100 ms

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Protection type	GG fuse 10 A
Mechanical durability	30 Mcycles
Minimum switching current	5 mA
Minimum switching voltage	17 V
Non-overlap time	1.5 ms on de-energisation no overlap between NC and NO contact 1.5 ms on energisation no overlap between NC and NO contact
Insulation resistance	> 10 MOhm
Connections - terminals	Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm²flexible with cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm²flexible without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm²flexible with cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm²flexible without cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm²rigid without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm²rigid without cable end
Tightening torque	1.7 N.m - with screwdriver flat Ø 6 mm 1.7 N.m - with screwdriver Philips No 2 1.7 N.m - with screwdriver pozidriv No 2
Height	48 mm
Width	44 mm
Depth	42 mm
Net weight	0.05 kg
Colour	Dark grey

Environment

Environmental characteristic	Normal environment
IP degree of protection	IP2X conforming to IEC 60529
Protective treatment	TH conforming to IEC 60068
Ambient air temperature for storage	-60...80 °C
Ambient air temperature for operation	-5...60 °C
Operating altitude	3000 m

Packing Units

Unit Type of Package 1	PCE
Number of Units in Package 1	1
Package 1 Height	5.200 cm
Package 1 Width	4.800 cm
Package 1 Length	4.000 cm
Package 1 Weight	62.000 g
Unit Type of Package 2	S03
Number of Units in Package 2	160
Package 2 Height	30.000 cm
Package 2 Width	30.000 cm
Package 2 Length	40.000 cm
Package 2 Weight	10.383 kg
Unit Type of Package 3	P06
Number of Units in Package 3	1280

Package 3 Height	75.000 cm
Package 3 Width	60.000 cm
Package 3 Length	80.000 cm
Package 3 Weight	101.500 kg

Environmental Data

Schneider Electric nhắm đến việc đạt được vị trí Net Zero vào năm 2050 thông qua các quan hệ đối tác chuỗi cung ứng, giảm vật liệu tác động và sự tuần hoàn thông qua chiến dịch "Use Better, Use Longer, Use Again" đang diễn ra của chúng tôi để kéo dài tuổi thọ sản phẩm và khả năng tái chế.

Dữ liệu môi trường đã giải thích >

Cách chúng tôi đánh giá tính bền vững của sản phẩm >

Ảnh hưởng môi trường

Carbon footprint (kg.eq.CO2 per CR, Total Life cycle)	7
---	---

Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
--------------------------	---

Use Better

Vật liệu và Bao bì

Packaging made with recycled cardboard	Yes
--	-----

Packaging without single use plastic	Yes
--------------------------------------	-----

EU RoHS Directive	Compliant
-----------------------------------	-----------

REACH Regulation	REACH Declaration
------------------	-----------------------------------

China RoHS Regulation	China RoHS declaration
-----------------------	--

Use Again

Đóng gói lại và tái sản xuất

Circularity Profile	No need of specific recycling operations
---------------------	--

WEEE



The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Take-back

No